

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CĂN NHÀ NHỮNG NGƯỜI TRĂM NĂM CŨ

(Tâm bút) (Bài 6).

Ngày 31/5/1999, Chung từ Santa Ana tìm đến San Jose gặp tôi. Lần thứ nhất, phải viết thật rằng tôi “*thất vọng*” đâu đâu, trong khi lại nhìn thấy rất rõ cái cười anh, vừa rạng rỡ cũng vừa “*kinh ngạc*”.

[Trong cuộc sống này, có những sự quen biết qua thư từ, điện thoại mà làm nên mối duyên bền chặt. Nhưng cũng có những con người dễ dàng “thức giậy” từ sau những ảo tưởng một khi đối diện mà KHÔNG TÌM RA ĐÚNG dáng mẩu mình đã vẽ hình qua các giòng chữ, lá thư.

Tôi thuộc loại thứ hai. (Nghĩ rằng, giá đừng gặp anh có lẽ lại hơn!)

Ngay đêm gặp nhau ở San Jose, tôi đã nhận biết Chung KHÔNG PHẢI là mẩu đàn ông đáp ứng được cho tôi hình ảnh tôi đi tìm trong suốt kiếp. “Người đàn ông dáng cao gầy, khuôn nét lạnh lẽ, vuốt tóc tôi lúc tôi cười, lau mắt cho tôi mỗi lần tôi khóc. Con người sẽ không bao giờ bỏ rơi tôi trên những đọa đày thống khổ của vận số, con người sẵn sàng tha thứ tất cả mọi lỗi lầm nào tôi đã làm ra”.

Chung cũng là người đàn ông với vóc dáng cao gầy đó, nhưng ở anh, KHÔNG có nét thanh thoát nhẹ nhàng pha cùng sự bảo bọc dịu dàng như anh Ngọc hay Nguyễn đã có. Thế vào là một cái gì đó thật trầm đến như khắc kỷ, tôi chỉ biết cảm nhận mà không sao phân tích được.]

Anh tỏ ra rất vui, trên môi luôn nở nụ cười và trong buổi ăn khuya, đã nói thẳng ý nghĩ:

“Có thể nào cô lại là con người nổi tiếng tàn nhẫn trong tình cảm lẫn trên cây viết?”

“Nghĩa là sao?”, tôi hỏi.

“Nghĩa là nếu không gặp để thấy được rõ ràng vóc dáng nghệ sĩ phiêu bồng nơi cô, chỉ đọc cô, hẳn nhiều độc giả sẽ không rời được cái ấn tượng cô là một phụ nữ cao lớn, giọng nói chanh chua, mình mẩy đầy nanh vuốt!”

Tôi cười:

“Sống trong sự hiểu lầm của kẻ khác không phải là điều thú vị, nhưng mà anh có tin, BG lại trái ngược với cái giống nghĩ suy thường tình đó.”

“Nghĩa là nếu bị hiểu lầm thì cô thú vị?”

Giọng tôi dứt khoát:

“Đúng. Nhờ vậy, con đường mình đi sẽ thênh thang hơn. Anh biết, từ nhỏ, BG chưa từng bao giờ muốn làm đứa con nít ngoan, KHÔNG PHẢI vì mình thuộc loại hoang đàng hư hỏng mà chỉ vì KHÔNG MUỐN BỊ TRÓI trong cái vòng cứ phải làm vừa lòng kẻ khác, ngay đó là bố mẹ mình chẳng nữa.”

Trong mắt Chung có điều rất ngưỡng mộ:

“Quả là bản lĩnh!”

Tôi lắc đầu:

“Không đâu! Chỉ là cá tính tự nhiên. BG RẤT SỢ những lời khen. Từ nhỏ đã thế. Lớn lên phiêu bạt nhiều nơi, rồi lăn chân vào chốn thị phi chữ nghĩa, lại càng thấy sợ những lời khen hơn nữa. Mất cả tự do khi cứ phải bị trói mình vào cái vòng đạo đức do KẼ KHÁC BÀY RA chứ không phải đạo đức khởi đi TỪ TRÁI TIM MÌNH.”

Phải nhận, chuyện trò với Chung thật thích. Anh là người biết lắng nghe, biết phân tích và đáp ứng theo từng câu chuyện. Còn với tôi, đó chỉ là cách chuyện trò của hai người bạn hiểu nhau, quý trọng nhau, MÀ KHÔNG LÀ sự chia xẻ giữa hai người tình như bấy lâu anh chờ đợi.

[Bấy lâu, trong sự giao thiệp, cũng có đôi lần tôi vẽ ra trong tâm tư mình “*một hình ảnh*”. Nhưng rồi chính ngay lần đầu gặp gỡ ở San Jose, cái hình ảnh được vẽ mờ nhạt hẳn đi khi *tôi tự nhận biết tức khắc KHÔNG thấy vang lên điệu nhạc êm đềm của một thứ tình cảm tôi từng bắt gặp ngay buổi đầu gặp anh Ngọc hay gặp Nguyễn của hai mươi mấy năm xưa.*

(Giờ đây nhìn lại suốt 49 ngày chuyện trò điện thoại mới biết rằng mình đã làm “*một điều làm lần*” khi vô tình gieo vào tim anh những mối hy vọng).]

Mỗi hy vọng đó, tôi từng được nghe qua điện thoại, bấy giờ ở San Jose rõ ràng hơn trên đôi diện:

“*Một ngày nào nơi mái nhà cỏ ở ấp Thái Hà, Hà Nội, nghe tiếng gõ cửa, mở ra thấy một bà lão đang chống gậy đứng trước mặt, tôi cũng sẽ rất vui mừng mà đón tiếp cô. Tôi mong cô nên luôn ghi nhớ lời lúc này tôi nói.*”

Đó là một lỗi tỏ tình, một lời ước hẹn. Tôi cảm kích tấm lòng anh, nhưng chỉ im lặng, không chối mà cũng không nhận.

[Hẳn nhiên tôi KHÔNG MUỐN nói ra với Chung những cảm nghĩ thật của mình, KHÔNG ĐÁNH LÒNG làm thế. Tôi không phải là mẫu đàn bà tàn nhẫn nên không bao giờ muốn làm đau lòng kẻ đã trao cho mình một tình cảm. Ở đây không gọi là giả dối (bởi tôi không hề mang tâm trạng lợi dụng cái tình mà mình biết rằng không thể nào đáp ứng trọn vẹn). Mà ở đây, chỉ muốn viết lên thật rõ về chính con người trái tim của mình: *“Nếu không hỏi trả được tình yêu cho người đàn ông thì tôi cũng không bao giờ tàn nhẫn từ khước họ.”*

Một ý nghĩ đọc thấy trong tác phẩm *Climats* của Maurois đã diễn giải giùm điều vừa nói: *“Đàn bà thường có thói quen giữ lại và chất chồng lên cuộc đời mình những tình cảm chứ không là rút bỏ hủy diệt.”*

Thì trường hợp Chung cũng giống như đã nhiều lần xảy ra ở thời tuổi trẻ (anh Thùy, Hà, Nghinh, Đan, anh Vũ), luôn cả TNH, là những điển hình rõ rệt.

(Giờ đây, viết lại những ý nghĩ này, tôi KHÔNG PHẢI đang làm điều phô bày cái diện “đào hoa” của mình như một sự tự hãnh, mà CHỈ LÀ đang “thú tội” với tất cả những người đàn ông từng trao cho tôi một tấm tình nhưng không nhận được xứng đáng lòng đáp trả.)

Ở trên viết *“luôn cả TNH”* là một điều ĐÚNG.

Ngay từ lần đầu gặp nhau mùa hè 1986 tại quán *café* Văn ở San Jose (Trần Quảng Nam làm chủ), tôi đã GHÉT bộ dạng ngạo mạn căng căng ra điều “thi sĩ lớn” của TNH. Trần Quảng Nam muốn gán ghép tôi với TNH nhưng tôi từ chối khi tức khắc nhận ra TNH KHÔNG PHẢI là mẫu đàn ông của tôi...

Nhưng rồi (!)... Do bởi một thứ gì con người vẫn quen đở là *“duyên với nợ”* nên mới có sự ràng buộc giữa hai người. Riêng tôi lại KHÔNG quy vào duyên nợ, mà chính là ở sự *“không đang tâm khước từ hy vọng kẻ khác* (một tính tốt, nhưng cũng là đầu mối cho mọi oan nghiệp trong tôi.)

Đồng thời với cá chất kiêu hãnh “không muốn để TNH nghĩ rằng tôi đang tứ cố vô thân phải bám vào TNH để lưu lại trên đất Mỹ, tôi mới nhận lời “làm hôn thú giùm” của anh bạn nhạc sĩ Lê Đức Cường. (Phải hai năm sau, tôi mới chính thức làm giấy tờ với TNH).

(Đây cũng là một chuyện ân tình khác tôi mang với Lê Đức Cường. Để kể chút ít cho độc giả nghe:

Đêm 6 tháng 7/1986

Tôi đi cùng Lê Đức Cường, Trần Quang Nam, Trần Lãng Minh và Uông Thanh Mai lên Reno, Nevada, để ngày hôm sau (7/7/1986) tôi và Cường sẽ ký hôn thú với nhau.

Lê Đức Cường là nhạc sĩ guitare basse, gốc Sài Gòn, em ruột Tướng Nhảy dù Lê Quang Lương (QLVNCH), du học Mỹ từ 1974, khuôn mặt sáng sủa, điển trai, dáng dấp nghệ sĩ, tánh tình hiền lành trầm tĩnh. Từ đêm đầu tôi xuất hiện ở dancing Palace với cây đàn violon, Lê Đức Cường đã nói ngay với tôi:

"Thu Vân có tiếng đàn truyền cảm quá. Trong giới nhạc sĩ VN ở Mỹ, Cường thấy ít ai có được căn bản âm nhạc dồi dào như của Thu Vân."

Rồi nửa đùa nửa thật, anh hỏi: "Cường muốn xin làm đệ tử, Thu Vân có nhận?"

Tình bạn anh dành cho tôi đậm dần từ thuở đó. Lúc ấy anh đang sống trong cảnh độc thân, lại rất nghèo, đôi lần đến đón tôi đi làm, anh (thú nhận) suốt ngày anh chỉ lót dạ với một củ khoai lang hay một ổ bánh mì.

Khi biết tôi đang lo lắng vì thời hạn du lịch một tháng Sở Di Trú cho đã hết, Lê Đức Cường thẳng thắn đề nghị với tôi:

"Nếu không ai giúp Thu Vân làm hôn thú để ở lại hợp lệ trên đất Mỹ thì Cường có thể làm cho Thu Vân điều đó. Hai năm sau mình xé hôn thú, Thu Vân sẽ được quyền lưu trú luôn, không bị tổng xuất về Âu Châu."

(Nói thêm):

"Con người ta hơn kém nhau ở điều may mắn. Cường qua Mỹ trước thì may hơn Thu Vân, nhưng nếu kể về tài năng, chưa chắc đã đáng là học trò Thu Vân nữa. Bây giờ biết bạn mình đang trong hoàn cảnh khó khăn, giúp được gì cũng tốt."

Chẳng phải tôi muốn "làm rắc rối đời sống mình" đâu, mà chỉ bởi vì tôi chưa đánh mất sự tự trọng (đến thành tự ái) riêng trước TNH. Nghĩ, dẫu đang dành cho tôi một tình cảm nồng ấm thì TNH vẫn chưa đủ thời gian để hiểu rõ tôi, một cánh chim mỏng manh nhưng rất dễ dàng cất cánh bay xa nếu như một lúc nào tình cảm bị thương tổn vì những hiểu lầm đáng tiếc. Hiện tại lúc này, dù muốn hay không thì trong sự liên hệ với nhau, tôi cũng đang ở vào "thế kém". Do đó, thay vì TNH, tôi lại nhận sự giúp đỡ "làm hôn thú để lưu lại hợp lệ trên đất Mỹ" của Lê Đức Cường.

Trong sự việc này, có hai lý do quan trọng:

1/ Giữa TNH và tôi đang bắt đầu một giai đoạn sống chung, tôi không muốn TNH (có thể) có ý nghĩ lệch lạc rằng tôi đang "lợi dụng" tình yêu để trói buộc TNH trên một tấm hôn thú hầu đạt cho riêng mình một mục đích.

2/ Giữa Lê Đức Cường và tôi chỉ đơn thuần là một sự giao thiệp trên tình đồng nghiệp, anh lại nghèo nữa, sự giúp đỡ của anh không làm tôi vướng mắc điều gì ngoài một "sự giúp" và "sự nhận" giữa hai người bạn với nhau.

***/ 9 giờ tối ở San Jose, ngày 6/7/1986.**

Trước khi cả bọn khởi hành đi Réno, tôi và TNH ngồi bên nhau trong quán Vãn của Trần Quảng Nam. Cả hai không nói gì dưới làn ánh sáng mờ ảo và trong cái không gian ồn ào tiếng nhạc. Sự im lặng mang ý nghĩa cảm thông đặc biệt. Cho đến lúc sắp chia tay, tôi nghe TNH bày tỏ, giọng e dè ngần ngại:

"Anh rất nể sự tự trọng đến độ kiêu hãnh của Thu Vân. Nhưng Thu Vân đâu hiểu rằng anh đau lòng vì những gì em quyết định. Thu Vân chưa hiểu anh..."

Xiết mạnh tay tôi, TNH tiếp:

"Anh mong, nếu việc làm hôn thú với Lê Đức Cường ngày mai có gì trục trặc, xin Thu Vân hãy nhận lời để cho anh lo."

***/ 3h sáng ở Réno, ngày 7/7/1986.**

Trong khi Trần Quảng Nam, Trần Lãng Minh và Uông Thanh Mai nhập vào các bàn bài bạc thì tôi và Lê Đức Cường ngồi chuyện trò với nhau nơi một bar rượu, chờ trời sáng. Tôi kể cho Cường nghe những khó khăn trong cuộc sống hai tháng qua của tôi ở Mỹ, rồi hỏi:

"Lý do nào để Cường tự ý giúp Thu Vân làm hôn thú?"

Lê Đức Cường đáp, giọng thành thật:

"Có hai lý do: Thứ nhất, Cường hâm mộ tiếng đàn truyền cảm của Thu Vân, tiếc cho một tài năng không có cơ may vùng vẫy. Thứ hai, từ lâu rồi vẫn nghe Trần Quảng Nam nhắc đến Thu Vân và bây giờ thấy Trần Quảng Nam đối riêng cho Thu Vân bằng một tình cảm tôn trọng đặc biệt, nên nghĩ, Thu Vân chắc có gì hay lắm mới được Trần Quảng Nam lưu tâm như vậy."

Lê Đức Cường cũng hỏi lại tôi:

"TNH và Thu Vân đang có liên hệ tình cảm, hơn nữa, chính mắt Cường thấy biết bao người có tiền của địa vị đeo đuổi Thu Vân, tại sao Thu Vân lại chỉ nhận lời đề nghị của Cường?"

Tôi thẳng thắn đáp:

"Đơn giản cũng chỉ vì hai điểm: Thứ nhất, Cường rất nghèo. Thứ hai, giữa Cường và Thu Vân không có chút liên hệ nào đặc biệt ngoài tình đồng nghiệp. Nhận sự giúp đỡ của Cường, Thu Vân không phải mang mặc cảm lợi dụng tình yêu đối tượng để đạt mục đích riêng cho mình."

**/ 10 giờ sáng ngày 7/7/1986, tôi và Lê Đức Cường ký hôn thú với nhau tại một nhà thờ nhỏ, có sự hiện diện như những nhân chứng của Uông Thanh Mai, Trần Quảng Nam và Trần Lãng Minh*
[]

Trở lại chuyện trên:

Con người thường sống trong ảo tưởng giả dối. Suốt cả đời tôi chủ trương khước từ điều giả dối trên đủ mọi hình thức; chỉ trừ ra trong vấn đề trái tim, KHÔNG CHO là giả dối, mà CHỈ LÀ sự mềm yếu phát xuất TỪ một bản chất vị tha và CŨNG TỪ hoàn cảnh tạo ra, MIỄN rằng sự mềm yếu đó KHÔNG làm hại cho kẻ khác.

Thời gian gặp TNH, *NẾU* tôi KHÔNG đang ở vào giai đoạn trái tim đã quá mệt mỏi, hay *NẾU* TNH không đang là một con người độc thân như tôi thì chắc chắn sự liên hệ đã không xảy ra (như đã từng KHÔNG xảy ra ở những trường hợp khác).

Dẫu vẫn nhận thức được mình KHÔNG rung động với con người "bỏ rơi người phụ nữ đang cặp kè bên cạnh mà quán sát theo tôi ngay từ lần thứ hai gặp gỡ ở vũ trường Palace" thì trong tôi khi ấy vẫn còn ý hướng "thách đố cùng định mệnh" ở sự đi tìm hạnh phúc. Suốt nhiều tháng năm trước đó, tôi nhiều lần thất bại khi đặt Tình Yêu lên hàng đầu suy tưởng của một mối liên hệ tình cảm. Bây giờ, với TNH, tôi muốn THỬ TÌM ở một phương hướng khác, may ra có được hạnh phúc chăng?

Trên nhiều mặt HÌNH THỨC thông thường, nhất là từ khi Âu Cơ chào đời, sự "thử tìm" này đã CÓ KẾT QUẢ TỐT tốt *NẾU ĐEM SO SÁNH* với một thời dài cô đơn trước đó, hay *NẾU SO* với cuộc kết hợp *VÌ* tình yêu cùng anh Ngọc, cùng Nguyễn.

Ở với TNH 8 năm, tôi chỉ THƯƠNG chứ không là yêu TNH. Điều này được nói rõ với TNH một lần như sau:

"Có một điều, nếu em không nói, hẳn bố cũng không bao giờ biết. Đó là trên cái nghĩa của tình thương trong cuộc sống năm năm, bố đem được cho em rất nhiều điều em cần thiết: sự bình an, một đứa con và cuộc đời không sóng gió. Nhưng trên cái nghĩa của tình yêu và sự rung cảm trái tim, em thú thật là từ ngày làm vợ bố, điều này thiếu hẳn."

Nét mặt TNH ra chiều biến đổi.

Tôi chận lại:

"Khoan, bố đừng nên lấy làm thương tổn vì những gì em nói thật. Trong đời, em đã trải qua nhiều cuộc tình. Nhưng tình yêu là gì? Với em chỉ là biểu tượng cho cái hình Parabol trong Toán học. KHI NÓI yêu người nào tức là em ĐÃ NGHĨ "phải có ngày em lìa xa người ấy".

Với bố, trong năm năm qua, em chưa hề nói yêu bố. Bố đừng nên buồn điều ấy. Bố giữ được em KHÔNG PHẢI VÌ tình yêu của em cho bố MÀ CHÍNH VÌ tình thương của bố cho em. Hơn nữa, tấm lòng bảo bọc của một người cha mà em thiếu thốn từ bé. Bố thành công với em nhiều nhất do ở điểm ấy."

(MTDKCT I, NXB Văn Uyên 1994).

Có lẽ chính vì điều "nói thật" đó mà cuộc hôn nhân tan rã? Do tự ái? Do lòng kiêu hãnh phía TNH? Nhưng thật sự, tôi KHÔNG THỂ NÀO GIẢ DỐI được trong chuyện này. Có đáng trách chẳng là trách ở sự thành thật của tôi. Lẽ ra tôi KHÔNG nên nói khi mà TNH VẪN CHỈ LÀ một con người bình thường như bao kẻ khác, nghĩa là "vẫn cứ thích sống trong một ảo tưởng kiêu hãnh giả dối", dù rằng đó là sự giả dối của trái tim!]

Trở lại chuyện Chung.

Từ lần gặp đầu tiên, đêm 31/5/1999 ở San Jose, tôi đã BIẾT rằng mình KHÔNG THỂ yêu anh. Dù vậy, cũng KHÔNG NỖ thẳng thừng chối từ tình yêu anh đang trao tặng. Trong thâm tâm, tôi thật sự mang hy vọng rằng sẽ biến cái tình trong lòng anh thành ra một tình bạn thân thiết cao hơn mức độ thông thường bạn hữu. Tôi hy vọng... nhưng cũng biết điều ấy khó thể xảy ra với cái bản chất cứng rắn có phần độc đoán, với cái tâm hồn và cuộc sống cô đơn đầy đặc hiện tại của anh, những điều sẽ là nguyên nhân thứ nhất đẩy anh đến cái nhìn chiếm hữu vị kỷ trên bản chất một con người yêu chuộng tự do tuyệt đối như tôi. (Chưa kể là tôi còn mang trách nhiệm nặng nề trên Âu Cơ và mẹ già... Mọi đổ vỡ hẳn nhiên sẽ không tránh được.)

Tôi không biết rồi sự việc sẽ diễn biến ra sao trong ý niệm mong chờ đó, nhưng với sự thông minh nhạy bén của anh, tin rằng mọi thứ cũng xuôi dòng trôi chảy. Dù vậy, phải nhận rằng ngay đêm thứ nhất anh từ Santa Ana tìm đến thăm tôi, trong tôi đã dậy lên niềm kính trọng cho anh. Nơi anh toát ra cái vẻ xa vời u uẩn, nghiêm trang trầm tĩnh. Ở anh có cái khả năng khơi dậy trong tôi những nỗi niềm đã chôn chặt nhiều năm. Từ anh, tôi dễ dàng kể ra những điều đã từng bị lấp vùi, giấu kín. Đặc biệt là MỘT tâm sự nào lòng "trong một buổi chiều mưa dầm những ngày cuối cùng tôi sống trong căn nhà anh Ngọc trên Dalat, dạo tháng 3/1975..."

Sự quý trọng càng lúc càng tăng trong những sáng *café*, ngồi với anh nơi một cái quán lộ thiên, nhìn băng qua giòng xe cộ ngược xuôi trên phố. Trời heo heo gió. Những câu chuyện tuôn ra giữa những điệu thuốc lá được liên tục đốt. Tôi tìm thấy lại trước mắt mình một khung trời Sài Gòn cũ với nỗi êm đềm trong những cuộc *café* với Nguyễn..., những hình ảnh mà tôi đã buộc lòng phải để mất từ lâu lắm... Nhưng cũng hình ảnh đó vẫn thường xuyên trở về quấy phá tâm hồn và giấc ngủ cô đơn của tôi...

□

Bình luận:**Nguyễn Văn Hùng, Hà Nội:**

Cô có một gia tài văn chương thật đa dạng và cực kỳ sang trọng. Con xin chúc mừng Cô, cô ạ.

□